

Số: /SGTVT-PC

Sóc Trăng, ngày tháng 10 năm 2019

V/v góp ý dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng

Kính gửi: Các đơn vị kinh doanh vận tải
trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Thực hiện Công văn số 3106/VP-TH ngày 26/7/2019 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc soạn thảo Quyết định quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh.

Sở Giao thông vận tải tiến hành dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (Kèm theo dự thảo Quyết định).

Lý do thay thế, từ tháng 3/2017 đến 7/2019 thì mức lương tối thiểu chung do Chính phủ quy định đã tăng là 3 lần (từ 1.210.000 đồng lên 1.300.000 đồng; từ 1.300.000 đồng lên 1.390.000 đồng; từ 1.390.000 đồng lên 1.490.000 đồng; như vậy từ mức 1.210.000 đồng tới hiện nay mức 1.490.000 đồng, tỷ lệ tăng là 23,14%, nhưng chưa điều chỉnh giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh)

Cơ sở điều chỉnh về mức giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô là tăng 23,14%, nhưng đề xuất chỉ tăng 17% nhằm để giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định, không tăng quá cao. Vì nguồn thu chủ yếu là để trả lương, chi phí quản lý và các hoạt động của doanh nghiệp, nên điều chỉnh tăng theo mức lương tối thiểu chung do Chính phủ quy định để đảm bảo cho doanh nghiệp hoạt động và phục vụ Nhân dân được tốt hơn.

Để đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp và kịp thời của văn bản quy phạm pháp luật. Sở Giao thông vận tải đề nghị các đơn vị kinh doanh vận tải đóng góp ý kiến cho dự thảo.

Ý kiến đóng góp bằng văn bản và gửi về Sở Giao thông vận tải, địa chỉ số 20 Trần Hưng Đạo, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, trước ngày **10/10/2019** để Sở Giao thông vận tải chỉnh sửa dự thảo để trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Sau thời gian này, các đơn vị kinh doanh vận tải không có ý kiến đóng góp được xem như thống nhất với dự thảo.

Sở Giao thông vận tải rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các Sở, ban ngành và địa phương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Số: /2019/QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2019

Dự thảo lần 3

QUYẾT ĐỊNH
**Quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô
trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 15/10/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải bằng xe ô tô và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách;

Căn cứ Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách sửa đổi lần 1 năm 2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng áp dụng: Áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có hoạt động liên quan đến dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô từ loại 1 đến loại 4:

TT	Số ghế của xe	Đơn vị tính	Xe hoạt động trên tuyến có cự ly dưới 100 km	Xe hoạt động trên tuyến có cự ly từ 100 km trở lên
1	Xe từ 10 - 15 ghế	đồng/chuyến-xe	33.000	44.500
2	Xe từ 16 - 25 ghế	đồng/chuyến-xe	54.000	74.000
3	Xe trên 25 - 30 ghế	đồng/chuyến-xe	66.000	86.000
4	Xe trên 30 - 34 ghế	đồng/chuyến-xe	75.000	101.000
5	Xe trên 34 - 42 ghế	đồng/chuyến-xe	94.000	124.000
6	Xe trên 42 - 46 ghế	đồng/chuyến-xe	101.000	131.000
7	Xe trên 46-dưới 50 ghế	đồng/chuyến-xe	105.000	141.000
8	Xe từ 50 ghế trở lên	đồng/chuyến-xe	111.000	151.000

(Bến xe được phân loại theo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 và Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ Giao thông vận tải)

Điều 3. Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2019, thay thế Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử Sóc Trăng;
- Công báo tỉnh Sóc Trăng;
- sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: TH, KT, VX, XD, NC, NV, KS, HC.